

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 02 – 8 – 2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Quang Thanh;
- Bà Phan Thị Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký TAND huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 181/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Thôn X, xã B.R, huyện T.L, tỉnh B.T;

- Bị đơn: Bà Huỳnh Lê Tô U, sinh năm: 1999, nơi cư trú: Thôn Y, xã M.T, huyện T.L, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2024, và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Nguyễn Thành C trình bày:

Ông Nguyễn Thành C và bà Huỳnh Lê Tô U tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau như vợ, chồng từ năm 2019, đến năm 2021 mới thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã M.T cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 21, ngày 08/10/2021, do thời điểm đăng ký kết hôn, xã hội đang phải áp dụng biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 nên không tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán tại địa phương. Ông C và bà U có một người con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày: 07/9/2021.

Quá trình sống chung, ông C và bà U phát sinh nhiều mâu thuẫn liên quan đến vấn đề về tài chính, nên từ tháng 8 năm 2022, ông C và bà U đã không còn sống chung, không còn tình cảm với nhau. Chính vì vậy, ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Ly hôn với bà Huỳnh Lê Tô U;
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày: 07/9/2021, cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng, ông C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác tình trạng hôn nhân của ông Nguyễn Thành C và bà Huỳnh Lê Tô U đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đủ căn cứ để ly hôn, trên cơ sở quyền lợi về mặt của con chung, nhận thấy việc giao con chung cho ông

C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chính vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thành C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Huỳnh Lê Tố U, giao cháu Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày: 07/9/2021, cho ông Khôi trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Huỳnh Lê Tố U có nơi cư trú tại thôn 2, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh nên thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Bà Huỳnh Lê Tố U đã được tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không có mặt theo triệu tập nên được xem là từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ tố tụng dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Thành C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Trên cơ sở lời trình bày của ông Nguyễn Thành C về đời sống hôn nhân với bà Huỳnh Lê Tố U, Tòa án đã tiến hành xác minh, kết quả cho thấy ông C và bà U sau khi kết hôn thì sống chung với nhau tại nhà cha, mẹ bà U, tuy nhiên sau đó bà U đi làm việc ở địa phương khác, còn ông C chuyển về nhà cha, mẹ ruột sống. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2024, ngày 30/5/2024, ông Huỳnh Ngọc Thu, là cha ruột của bà U, xác nhận đời sống hôn nhân của ông C và bà U phát sinh nhiều mâu thuẫn, chủ yếu liên quan đến vấn đề về tài chính, ông C không có công việc ổn định trong khi phải chăm con nhỏ nên vợ, chồng thường xuyên cãi nhau, hiện nay bà U đi làm việc ở địa phương khác mặc dù vẫn về nhà nhưng điều kiện chăm sóc con không đảm bảo, trong khi đó ông C và gia đình có điều kiện chăm sóc tốt hơn. Tại Biên bản xác minh ngày 29/5/2024, ông Phan Hồng Sơn, Trưởng thôn 3, xã Bắc Ruộng, nơi

ông C cư trú, xác nhận ông C và gia đình chăm sóc, giáo dục tốt cho cháu Nguyễn Huỳnh Anh K.

[4] Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” (Khoản 1 Điều 19); “*Vợ, chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau*” (Điều 21); “*Thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội; Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình*” (Khoản 1, khoản 2 Điều 69); “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*” (Khoản 3 Điều 81). Điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, quy định về trường hợp để xác định người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: “*Người mẹ không có điều kiện về thời gian tối thiểu để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con*”.

[5] Trên cơ sở trình bày của đương sự, tài liệu, chung cứ do Tòa án thu thập được và quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, đủ cơ sở để xác định đời sống hôn nhân của ông C và bà U đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, trên cơ sở quyền lợi về mọi mặt của con chung, mặc dù cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi, tuy nhiên nhận thấy bà U không đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nên yêu cầu giao cháu K cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành C, về việc ly hôn với bà Huỳnh Lê Tố U, và giao cháu Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày: 07/9/2021, cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[4] Ông Nguyễn Thành C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 8 Điều 26, khoản 5

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Điều 19, Điều 21, Điều 56, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết các vụ, việc về hôn nhân và gia đình.

- Khoản 8 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành C:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C ly hôn với bà Huỳnh Lê Tố U.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh ngày: 07/9/2021, cho ông Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Huỳnh Lê Tố U có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Ông Nguyễn Thành C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo Biên lai thu số 0005892,

ngày 26/4/2024.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ/
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Phú